

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-ST

Ngày 23 - 11 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17, 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2020/TLHS-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 38/2020/TB-TA ngày 09 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q, sinh năm 1970 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT: Xóm 4, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Xóm 2, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M và bà Nguyễn Thị H; có vợ là: Lại Thị H, sinh năm 1974; con: có 04 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2001, Tòa án nhân dân thị xã Phủ Lý (nay là Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý), tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và ngày 25/6/2004 Công an thị xã Phủ Lý (nay là Công an thành phố Phủ Lý), tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/7/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 02/8/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Hoàng Xuân T; vắng mặt.

- Ông Lại Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/7/2020, Nguyễn Đức Q đang ở nhà nghỉ tại xóm 2, xã LC, thành phố PL thì có người thanh niên khoảng 30 tuổi nhờ Q lấy cho gói ma túy và trả công Q một nửa số ma túy mua được. Q đồng ý, người

thanh niên lấy ra 700.000 đồng đưa Q. Q cầm tiền rồi thuê người xe ôm trở đến khu vực xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, sau đó Q đi bộ vào trong làng gặp một người đàn ông có tên là Thành khoảng 40 tuổi, Q đưa cho Thành 500.000 đồng, Thành cầm tiền và đưa cho Q một gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Biết là ma túy Q cất vào túi quần và bảo người xe ôm trở về. Q lấy gói ma túy chia làm hai phần, một phần Q nhặt tờ giấy báo ven đường gói lại, phần còn lại vẫn gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và bỏ vào túi quần đi vào nhà nghỉ Thành Q đưa cho người thanh niên. Khi Q vào tầng hầm của nhà nghỉ thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Đội quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Phủ Lý yêu cầu kiểm tra. Q lấy trong túi quần bên trái ra 01 gói giấy ném xuống nền nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ, mở gói giấy ra thấy bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Kiểm tra trong túi quần của Q phát hiện 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000đ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Q khai nhận đó là 02 gói ma túy, trong đó có 01 gói mang về đưa cho người thanh niên khoảng 30 tuổi nhờ Q mua hộ, gói còn lại của Q được hưởng công đi mua ma túy và sẽ bán kiếm lời cho ai có nhu cầu.

*** Thu giữ vật chứng gồm:**

- 01 gói giấy có chữ (loại giấy báo) bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000đ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02); số tiền 690.000đ và 01 điện thoại di động có chữ Iel màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Đức Q. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 134/PC09-MT ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,105g, loại: Heroine”.

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,212g, loại: Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS-PL ngày 12/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định và một mảnh giấy có chữ loại giấy báo; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động có chữ ITEL màu đen và số tiền 490.000đ; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Q đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/7/2020, tại xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đức Q cất giữ trái phép 0,317 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để bán thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Đánh bạc” và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” đến nay đã được xóa, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo còn quanh co chối tội, thành khẩn khai báo ở mức độ, bố đả bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Mục đích phạm tội của bị cáo để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá một số tình tiết khác của vụ án:

- Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi, Q khai là người đưa tiền cho Q đi mua ma túy và trả công bằng một nửa số ma túy mua được. Q không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông tên Thành, Q khai là người đã bán ma túy cho Q ở khu vực xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Quá trình điều tra, Q còn khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 22/7/2020 có người thanh niên tên Năm ở tổ dân phố Hưng Đạo, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý có đến nhà Q đưa Q 500.000đ nhờ mua hộ ma túy. Q thuê xe ôm đến gặp Thành mua 500.000đ ma túy rồi mang về cho Năm, Năm chia 01 phần cho Q sử dụng, phần còn lại Năm mang đi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Châu Sơn xác minh, xác định có người tên là Trần Văn Năm, sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố Hưng Đạo, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Năm lên làm việc nhưng Năm không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 22/7/2020. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy được hoàn trả sau giám định và một mảnh giấy có chữ loại giấy báo dùng để gói ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ được dùng để gói ma túy được niêm phong trong phong bì số 134/PC09-MT, mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT02 cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động có chữ IteI màu đen thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với số tiền 690.000đ thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định có 490.000đ là tài sản hợp pháp của Q không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án; số tiền 200.000đ còn lại là tiền do Q phạm tội mà có, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Đức Q 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số: 134/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT02, số: 134/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam (trừ 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT02, số: 134/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Q: 01 (một) chiếc điện thoại di động có chữ IteI, vỏ nhựa màu đen, có số IMEI1: 354569083314761, số IMEI2: 354569083314779 đã qua sử dụng và số tiền 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) song tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 61 ngày 05/11/2020).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Q phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS CA TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên